

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày 12- 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Bích Hằng.

Ông Hoàng Mạnh Sắn.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc tham gia phiên toà:
Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn Q, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/8/1988. Tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn D và bà Nguyễn Thị K; vợ Nguyễn Thị T và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 02/2009/HS-ST ngày 19/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Phan Văn Q 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Cố ý gây thương tích (trừ đi thời gian tạm giam 04 tháng, còn phải thi hành 02 năm 08 tháng) và tại Bản án số 110/2013/HS-ST ngày 23/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Phan Văn Q 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổng hợp với hình phạt 02 năm 08 tháng của bản án số 02/2009/HS-ST ngày 19/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 năm 08 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong và được xóa án tích, chưa bị xử lý vi

phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/10/2022, tạm giam từ ngày 10/10/2022 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Trần Thị H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực khối A, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Phan Văn Q (Sinh năm 1988, trú tại: Thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) đang cất giấu trong bàn tay phải 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 01 gói giấy, trong gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng. Q khai nhận các cục chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine, mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 gói nilon màu xanh, bên trong đựng 01 gói giấy màu trắng, trong gói giấy chứa các cục chất bột màu trắng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 12D1-29703.

- 01 căn cước công dân mang tên Phan Văn Q.

Tại Bản kết luận giám định số 362/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận Chất bột màu trắng thu giữ quả tang của Phan Văn Q là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,185 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn Q khai nhận: Do bản thân là người sử dụng ma túy, từ khoảng tháng 5/2022, khi có nhu cầu sử dụng Q thường đến khu vực cầu M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để mua ma túy của một người đàn ông (Phan Văn Q không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nơi ở của người này). Khoảng 14 giờ ngày 07/10/2002, Phan Văn Q điều khiển xe mô tô Honda biển kiểm soát 12D1-29703 đến khu vực cầu M, thành phố L gặp người đàn ông trên hỏi mua một lượng ma túy giá 300.000 đồng, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Người đàn ông này nhận tiền rồi đưa cho Phan Văn Q 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy chứa ma túy. Phan Văn Q cầm số ma túy vừa mua trong bàn tay phải, điều khiển xe mô tô của mình đi đến khu vực khối A, xã H, huyện C để tìm địa điểm sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Phan Văn Q, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Bản Cáo trạng số: 84/CT - VKS ngày 21/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Phan Văn Q về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phan Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị T trình bày: Tôi là vợ của Phan Văn Q, vợ chồng tôi đều đi làm thuê, công việc không ổn định nên tài sản chung chỉ có một chiếc xe máy Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 12D1-29703 mang tên chồng tôi là tài sản chung có giá trị và hiện nay chiếc xe này cũng đang trả góp. Sau khi tôi đi làm thuê ở dưới Bắc Ninh nên để xe ở nhà cho chồng tôi đi lại, tôi không biết chồng tôi đã dùng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe cho gia đình để gia đình có phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích, phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khẳng định, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người nghiện ma túy nên không đề nghị xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2, các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,134 gam Heroine được đựng trong 01 (một) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ "**QUÁ TANG PHAN VĂN Q**" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

Trả lại cho bị cáo Phan Văn Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 12D1-29703 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo vì việc trả lại tài sản trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Phan Văn Q, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng, giải thích hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến chị Trần Thị H. Tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của chị Trần Thị H. Xét thấy việc vắng mặt của chị Trần Thị H không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với các Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Cao Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực khối A, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang bị cáo Phan Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong tay bị cáo Phan Văn Q 01 gói nilon chứa 0,185 gam chất ma túy Heroine. Bị cáo Phan Văn Q khai nhận mua số ma túy trên về mục đích sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Văn Q phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật vì bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý phạm phạm tội nghiêm trọng về ma túy cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích là phục vụ cho nhu cầu sử dụng của bản thân. Chúng ta đều biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước độc quyền quản lý, ma túy gây tổn hại về mặt kinh tế của gia đình và bản thân người sử dụng, gây hủy hoại sức khỏe của con người. Ma túy là nguyên nhân phát sinh, gia tăng nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự, an ninh chính trị tại địa phương, gây nổi bất bình trong quần chúng nhân dân. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Để quyết định mức án phù hợp ngoài việc xem xét về hành vi phạm tội nêu trên. Hội đồng xét xử còn xem xét, đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã 02 lần bị kết án nên là người có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị, là người nghiện ma túy. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử thấy: Đối với số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,134 gam Heroine được đựng trong 01 (một) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ "**QUẢ TANG PHAN VĂN Q**" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy;

[11] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 12D1-29703, bị cáo sử dụng chiếc xe này đi mua ma túy về sử dụng nhưng xác định đây là tài sản chung của gia đình bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Vì việc trả lại chiếc xe không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

[12] Đối với 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Phan Văn Q, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Phan Văn Q.

[13] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Phan Văn Q, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về mức hình phạt của bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét và quyết định.

[15] Về án phí: Bị cáo Phan Văn Q bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn Q phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 07/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã qua giám định còn lại là 0,134 gam Heroine được đựng trong 01 (một) gói giấy được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong dán kín có chữ "**QUẢ TANG PHAN VĂN Q**" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới;

3.2. Trả lại cho bị cáo Phan Văn Q 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 12D1-29703, 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Phan Văn Q.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Phan Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1b);
- Người có QL&NVLQ (1b);
- VKSND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- VKSND huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan ĐTCA huyện Cao Lộc (1b);
- Cơ quan THAHSCA huyện Cao Lộc (1b);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc (1b);
- TAND tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn (1b);
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Lộc (1b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (3b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nông Thị Hà